

# Đồng bằng sông Cửu Long chung sức xây dựng nông thôn mới

LÊ THỊ MỸ HUYỀN\*  
NGUYỄN THỊ HƯNG \*\*

**Sau 03 năm (2011-2013) thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (XDNTM) các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đã đạt được những kết quả khả quan. Song, để Chương trình tiếp tục góp phần đắc lực vào việc cải thiện đời sống nông dân, thay đổi bộ mặt nông thôn của ĐBSCL, thì vẫn còn nhiều khó khăn đặt ra cần được tháo gỡ.**

## THÀNH TỰU NỔI BẬT

Theo tài liệu của Hội nghị sơ kết 03 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM khu vực ĐBSCL, đến nay, các hoạt động của Chương trình đã trở thành phong trào rộng khắp trong nhân dân, kể cả đồng bào các dân tộc ở vùng sâu, vùng xa. Các địa phương của khu vực đã thành lập bộ máy chỉ đạo, quản lý chương trình từ cấp tỉnh đến cơ sở, đội ngũ cán bộ đã có bước trưởng thành lớn trong nhận thức.

Đến cuối năm 2013, đã có 97% các xã trong toàn Vùng hoàn thành quy hoạch chung. Các địa phương đã ưu tiên tập trung nguồn lực cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu, nhất là giao thông, thủy lợi, góp phần tạo động lực trong phát triển sản xuất, cải thiện điều kiện sống của cư dân nông thôn. Toàn vùng cơ bản hoàn thành mục tiêu xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ. Đến cuối năm 2013, bình quân các xã khu vực ĐBSCL đã đạt được 9,23 tiêu chí (tăng 3,19 tiêu chí so với năm 2011), 18 xã đạt toàn bộ 19 tiêu chí nông thôn mới. Long An, Trà Vinh, Hậu Giang là những tỉnh có nhiều xã đạt 19 tiêu chí; có 62 xã đạt dưới 5 tiêu chí tập trung nhiều ở tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Cà Mau.

Nhiều địa phương đã có những cách làm sáng tạo trong huy động nguồn lực, như: tỉnh Cà Mau đã huy động các nguồn lực xã hội để hoàn thành đề án xây dựng 1.588 cầu giao thông nông thôn; tỉnh Bến Tre đã huy động nguồn lực từ trong dân và các nhà tài trợ để xây dựng hàng ngàn cây cầu bê tông nông thôn; tỉnh Hậu Giang đã huy động hơn 1.200 tỷ đồng. Trong đó, dân đóng góp 43,4% để nâng số xã có đường ô tô

về đến trung tâm đạt 96%. Đây là những kinh nghiệm tốt nhằm hạn chế sự phụ thuộc vào ngân sách đầu tư cho xây dựng kết cấu hạ tầng.

Nhờ vậy, trong giai đoạn 2011-2013, đời sống người dân được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người tăng từ khoảng 26 triệu đồng lên hơn 34 triệu đồng, tăng hơn 2,3 triệu đồng so với năm 2012; tỷ lệ hộ nghèo giảm 155.693 hộ, đưa tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 7,24%; tỷ lệ hộ có điện sinh hoạt đạt 98%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh tăng 14% so với năm 2011.

Hạ tầng nông thôn đã có bước phát triển rõ rệt, đời sống người dân được cải thiện, thu nhập bình quân tăng 10%, tỷ lệ hộ nghèo giảm 3%... Khu vực ĐBSCL đã bước đầu hình thành vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, phát huy lợi thế sản phẩm chủ lực của Vùng, làm thay đổi tư duy, tập quán canh tác trong sản xuất nông nghiệp của người nông dân. Qua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM, đã góp phần nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp của Vùng, đạt trên 388 nghìn tỷ đồng. Có nhiều mô hình liên kết sản xuất hiệu quả, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi cung ứng hàng hóa, là hình mẫu cho cả nước, như: mô hình sản xuất lúa theo hướng cánh đồng mẫu lớn, mô hình sản xuất kinh doanh

\*ThS., \*\*, Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh | Email: lethimyhuyen1969@gmail.com

tổng hợp, mô hình chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy hải sản ở Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp, Bạc Liêu... cho thu nhập từ 80-120 triệu/ha. Toàn vùng có khoảng 2 nghìn trang trại, có 1.115 hợp tác xã, gần 5.000 tổ hợp tác với khoảng 600.000 thành viên tham gia (trong đó có gần 100 tổ hợp tác tham gia sản xuất lúa theo tiêu chuẩn Global GAP).

Sản xuất lúa, gạo, thủy sản, cây ăn quả cũng đạt mức tăng trưởng đáng kể. Năm 2013, sản lượng lúa đạt 24,3 triệu tấn, chiếm 55,6% sản lượng lúa của cả nước; xuất khẩu trên 7,2 triệu tấn với kim ngạch trên 3,2 tỷ USD, chiếm 92% kim ngạch xuất khẩu gạo của cả nước, góp phần kiềm chế lạm phát, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Sản lượng cây ăn trái đạt 3,6 triệu tấn, chiếm khoảng 70% sản lượng trái cây cả nước...

Trong lĩnh vực văn hóa – xã hội, có 62,3% xã đạt tiêu chí giáo dục, 44,8% xã đạt chuẩn y tế; 95% hộ gia đình, 97% số xã, ấp đạt tiêu chí văn hóa, 86,6% số xã đạt tiêu chí an ninh trật tự.

## HẠN CHẾ, THIẾU SÓT

Mặc dù đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, nhưng hiện nay Vùng vẫn còn 13% số xã chưa xây dựng đề án nông thôn mới. Số đã lập và được phê duyệt với chất lượng đề án cao cũng còn hạn chế. Không những vậy, số xã đạt dưới 5 tiêu chí vẫn còn lớn, trong đó tập trung nhiều ở các tỉnh, như: Tiền Giang (39 xã), Cà Mau (10 xã), Bến Tre (7 xã)...

Nông nghiệp tuy là thế mạnh của Vùng, đã hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung (lúa gạo, cây ăn quả, thủy sản), nhưng việc chế biến bảo quản sau thu hoạch còn hạn chế. Sự liên kết hợp tác, nhất là khâu tiêu thụ sản phẩm còn rất yếu. Việc đẩy nhanh tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng và đi liền là phát triển bền vững còn chậm. Một số hợp tác xã, tổ hợp tác chưa làm tốt vai trò liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân trong sản xuất, tiêu thụ nông sản; chưa tập hợp được nhiều nông dân tham gia, ngành nghề hoạt động còn đơn điệu (chủ yếu là bơm tưới, sấy, suốt, nhân giống, nạo vét mương...).

BẢNG: TỶ LỆ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH ĐỀ RA SAU 3 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XDNTM

| Vùng miền | Nhóm 1 | Nhóm 2 | Nhóm 3 | Nhóm 4 | Nhóm 5 |
|-----------|--------|--------|--------|--------|--------|
| ĐBSCL     | 1,4    | 4,7    | 36     | 53     | 4,9    |
| Cả nước   | 1,2    | 5,7    | 28,9   | 47,2   | 17,3   |

Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Trong khi đó, hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sạch, cơ sở văn hóa của Vùng chưa đồng bộ chính là “điểm nghẽn” cho phát triển kinh tế. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh trong toàn Vùng chỉ đạt 76%, tỷ lệ hộ có đủ 3 công trình vệ sinh chỉ có gần 40%, tỷ lệ hộ có khu chăn nuôi hợp vệ sinh mới gần đạt 30%, chỉ có 10,5% số xã đạt tiêu chí giao thông, cơ sở vật chất văn hóa 5,9%, nước sạch 10,6%... chỉ bằng 50%-60% so với kết quả chung cả nước.

Một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng đó là do nguồn vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng còn thiếu trong lúc nhu cầu trở nên quá lớn. Theo tính toán của các nhà nghiên cứu, bình quân mỗi xã trong vùng ĐBSCL cần đầu tư khoảng 300 tỷ đồng để đạt được 19 tiêu chí xã nông thôn mới. Trong khi đó, nguồn vốn nhà nước phân bổ dần đều ở mức mỗi xã hiện nay mới chỉ khoảng 1 tỷ đồng, còn lại huy động người dân là rất khó khăn. Mặt khác, nhiều địa phương ở vùng ĐBSCL bị chia cắt bởi hệ thống sông, kênh, rạch chằng chịt; nền đất yếu, trình độ dân trí còn thấp. Cơ cấu kinh tế chủ yếu

dựa vào sản xuất nông nghiệp, nhưng hiệu quả chưa cao, hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là giao thông, thủy lợi, điện, nước sạch, còn thiếu và yếu. Mức sống của một bộ phận dân cư, đặc biệt là đồng bào

“

**Đến cuối năm 2013, bình quân các xã khu vực ĐBSCL đã đạt được 9,23 tiêu chí (tăng 3,19 tiêu chí so với năm 2011), 18 xã đạt toàn bộ 19 tiêu chí nông thôn mới. Long An, Trà Vinh, Hậu Giang là những tỉnh có nhiều xã đạt 19 tiêu chí; có 62 xã đạt dưới 5 tiêu chí tập trung nhiều ở tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Cà Mau.**

”

dân tộc thiểu số còn thấp, chịu tác động nặng nề của tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu... Đây là những tác nhân làm chậm tiến trình xây dựng nông thôn mới trong Vùng.

Ngoài ra, nhận thức về XDNTM ở một số địa phương trong Vùng chưa sâu, chưa nắm rõ quy trình thực hiện cho nên sự quan tâm chỉ đạo chưa đúng mức. Do đó, các địa phương còn lúng túng trong cơ chế huy động nội lực, cơ chế lồng ghép các nguồn vốn, tiếp cận nguồn vốn tín dụng; trong tiếp cận và giải ngân các nguồn vốn ngân sách cấp. Tiến độ triển khai một số nội dung công việc còn chậm so với kế hoạch đề ra. Trong thực hiện các nội dung, mới chú trọng nhiều đến việc xây dựng kết cấu hạ tầng, mà ít quan tâm đến các hoạt động phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình sản xuất phù hợp, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư...

## MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

*Một là, Nhà nước ban hành chính sách đặc thù cho phát triển hạ tầng thiết yếu và phát triển nông nghiệp DBSCL. Trong đó:*

- Đối với hạ tầng giao thông, ngân sách hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng trục giao thông xã; 70%-80% trục giao thông liên ấp. Cung cấp nước sạch tập trung, ngân sách hỗ trợ 50%-70% kinh phí xây dựng nhà máy; 50%-70% đường ống trục chính. Phần còn lại do hộ dân tự bỏ kinh phí hoặc vận động đầu tư theo mô hình đối tác công tư (PPP). Mức đầu tư từ ngân sách nhà nước bình quân tối thiểu 1 tỷ đồng/xã/năm, giao về ngân sách Tỉnh quản lý. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã và các ấp có điều kiện và đăng ký về đích sớm.

- Đối với sản xuất nông nghiệp, đảm bảo vốn đầu tư hỗ trợ cho thực hiện các dự án nông nghiệp hàng hóa trọng điểm theo quy hoạch của Vùng, trong đó ưu tiên phát triển hạ tầng thiết yếu (giao thông, thủy lợi, cơ sở chế biến), chương trình khoa học - công nghệ.

*Hai là, tập trung phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh trong khu vực. Theo đó, khẩn trương triển khai nguồn vốn trái phiếu Chính phủ hỗ trợ Chương trình mục tiêu quốc gia về XDNTM theo Quyết định 195/QĐ-TTg, ngày 25/1/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án liên quan trên địa bàn. Chủ động tăng mức bố trí nguồn ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện), nguồn vốn tín dụng chính sách... Bên cạnh đó, tạo cơ chế, chính sách để người dân chủ động, trực tiếp đóng góp vào xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, như: hỗ trợ vật liệu xây dựng, máy móc và giao cho người dân tự thi công dựa trên thiết kế mẫu...*

*Ba là, phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn. Đảm bảo liên kết vùng, sớm quy hoạch rõ các vùng sản xuất nông sản hàng hóa tập trung trọng điểm gắn với đầu tư đồng bộ hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến để nâng cao giá trị nông sản. Mỗi tỉnh, huyện trong Vùng tập trung xây dựng Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp gắn với XDNTM, theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững. Đặc biệt, xây dựng cánh đồng mẫu lớn phải coi khoa học công nghệ là then chốt, trước hết là giống, quy trình canh tác, tưới, bón phân, bảo quản sau thu hoạch, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.*

*Bốn là, các địa phương trong Vùng cần bổ sung thêm cơ chế, chính sách riêng để đẩy mạnh phát triển trang trại, hợp tác xã và khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp. Xây dựng một số mô hình sản xuất gắn với tổng kết thực tiễn các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả của Vùng để rút kinh nghiệm và nhân rộng. Từ đó, củng cố và phát triển vùng sản xuất chuyên canh, sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hình thành chuỗi giá trị phù hợp và kết nối với thị trường trong và ngoài nước.*

*Năm là, đổi mới hoạt động của hệ thống khuyến nông nhà nước. Tập huấn nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ khuyến nông từ tỉnh đến cơ sở, đưa cán bộ khuyến nông xuống từng thôn, ấp, gắn với thực hiện các dự án nông nghiệp tại địa bàn.*

*Sáu là, quan tâm giải quyết một số vấn đề xã hội. Tập trung đào tạo nghề, tạo nguồn nhân lực cho tái cơ cấu nông nghiệp và XDNTM theo 2 hướng: đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn đội ngũ lao động trực tiếp sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ, đồng thời đào tạo nghề mới, trước hết cho thanh niên nông thôn, để chuyển dịch cơ cấu lao động gắn với nhu cầu cụ thể của từng doanh nghiệp. Có chính sách huy động, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đào tạo nghề và sử dụng lao động sau đào tạo trong Vùng. Bên cạnh đó, thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp đối với các loại cây, con chủ lực. Hoàn thiện hệ thống hạ tầng ở các cụm tuyến dân cư vượt lũ, ưu tiên đầu tư XDNTM cho khu vực này. Ngoài ra, phát động rộng rãi phong trào “Nhà sạch – Vườn đẹp – Môi trường trong lành – Ngõ xóm văn minh” tại các địa phương trong toàn Vùng. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền đến mỗi người dân thông qua các phong trào văn nghệ quần chúng về XDNTM. □*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2014). *Tài liệu Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM khu vực DBSCL*

## QUẢNG CÁO SỐ 11 THÁNG 06/2014 KINH TẾ VÀ DỰ BÁO

- |  |       |
|--|-------|
| 1. Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Thủ đô ..... | Bìa 2 |
| 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nam .....                        | Bìa 3 |
| 3. Công ty Cổ phần Tổng hợp Lộc Việt .....                   | Bìa 3 |
| 4. Viễn thông Quốc tế .....                                  | Bìa 4 |